

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/DS-ST
Ngày 15/6/2020
“V/v Tranh chấp về hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lẹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Hùng.
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Phú Quý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 492/2019/TLST-DS ngày 09/10/2019 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 03 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2020/QĐST-DS ngày 15/5/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1966; địa chỉ: ấp M, xã MX, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp là anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1972; địa chỉ: đường N, khóm M, TT. MT, huyện C, Đồng Tháp là người đại diện ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 26/9/2019; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1986; địa chỉ: Khóm B, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Cẩm N, sinh năm 1985; địa chỉ: Khóm B, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Nguyễn Tấn T là đại diện hợp pháp của nguyên đơn Lê Văn C trình bày: Anh Nguyễn Quốc B có vay của ông Lê Văn C nhiều lần cụ thể như sau:

Ngày 14/11/2017, anh B vay số tiền 10.000.000 đồng.

Ngày 23/11/2017, anh B vay số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 24/11/2017, anh B vay số tiền 40.000.000 đồng.

Ngày 04/12/2017, anh B vay số tiền 30.000.000 đồng.

Ngày 12/12/2017, anh B vay số tiền 25.000.000 đồng.

Ngày 23/12/2017, anh B vay số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 25/12/2017, anh B vay số tiền 25.000.000 đồng.

Ngày 31/12/2017, anh B vay số tiền 10.000.000 đồng.

Ngày 19/01/2018, anh B vay số tiền 15.000.000 đồng.

Tổng cộng anh Nguyễn Quốc B vay của ông Lê Văn C số tiền 180.000.000 đồng, không quy định lãi suất, hẹn khi nào cần thì ông C do anh B hay để yêu cầu trả lại, do chỗ quen biết nên không làm biên nhận.

Anh Nguyễn Quốc B và vợ là Phạm Thị Cẩm N có hứa đến ngày 30/3/2018 sẽ trả hết nợ cho ông C, nhưng đến nay anh B vẫn không trả. Ông C có làm đơn tố cáo anh Nguyễn Quốc B đến Công an huyện C, tại Công an thì anh B thừa nhận còn nợ lại ông C vốn vay là 90.000.000 đồng.

Nay ông Lê Văn C yêu cầu anh Nguyễn Quốc B trả cho ông C vốn vay là 90.000.000 đồng, lãi từ tháng 5/2018 đến tháng 5/2020 là 24 tháng mức lãi suất 1%/tháng, với số tiền lãi là 21.600.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 111.600.000 đồng.

Ông C không yêu cầu đối với chị Phạm Thị Cẩm N.

Bị đơn Nguyễn Quốc B vắng mặt không trình bày ý kiến cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Ông Lê Văn C khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc B trả số tiền vốn vay và lãi nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Quốc B có địa chỉ cư trú tại huyện L, tỉnh Đồng Tháp nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Quốc B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh B là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lê Văn C thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu chị Phạm Thị Cẩm N liên đới nghĩa vụ trả nợ cùng anh Nguyễn Quốc B, việc thay đổi yêu cầu này là phù hợp nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của ông C thì ông C cung cấp cho Tòa án Tờ tường trình đề ngày 03/12/2018 (Có sao y của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C). Trong tờ tường trình anh B thừa nhận còn nợ lại ông Chúc số tiền 90.000.000 đồng.

Ông Lê Văn C cho rằng cho anh B vay tổng cộng 180.000.000 đồng nhưng ông C chỉ yêu cầu anh B trả số tiền 90.000.000 đồng, yêu cầu này của ông C là phù hợp với sự thừa nhận của anh Nguyễn Quốc B trong Tờ tường trình đề ngày 03/12/2018, anh B cũng vắng mặt không lý do không trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu chứng cứ phản bác yêu cầu khởi kiện của ông C nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C là phù hợp.

Đối với lãi suất: Số tiền 90.000.000 đồng, nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ tháng 5/2018 đến tháng 5/2020 là 24 tháng theo lãi suất 1%/tháng, thành tiền là 21.600.000 đồng. Xét thấy, lời trình bày của nguyên đơn cho rằng thỏa thuận cho vay không lãi suất, hẹn khi nào cần thì ông C cho ông B biết để trả nợ, ông C khởi kiện ông B tại Tòa án nhân dân huyện C từ tháng 05/2018 nhưng anh B không trả mà cố tình tránh né, nên thời gian hợp lý để anh B trả nợ tính từ tháng 5/2018 là phù hợp.

Tuy nhiên, ông C yêu cầu mức lãi suất là 1%/tháng là không phù hợp vì không có thỏa thuận trong hợp đồng vay mà áp dụng mức lãi suất 0,83%/tháng từ tháng 5/2018 đến tháng 5/2020 là phù hợp với khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tiền lãi được tính như sau: $90.000.000 \text{ đồng} \times 24 \text{ tháng} \times 0,83\% = 17.928.000 \text{ đồng}$.

Do đó, yêu cầu tính lãi của ông Lê Văn C chỉ được chấp nhận một phần.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Quốc B bị buộc thực hiện nghĩa vụ nên phải chịu án phí sơ thẩm dân sự theo quy định pháp luật.

Ông Lê Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông C đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 34, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn C.

Buộc anh Nguyễn Quốc B trả lại cho ông Lê Văn C số tiền vốn vay 90.000.000 đồng, lãi là 17.928.000 đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi mà anh Nguyễn Quốc B phải trả cho ông Lê Văn C là 107.928.000 đồng (Một trăm lẻ bảy triệu, chín trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Về án phí: Anh Nguyễn Quốc B phải nộp 5.396.500 đồng (Năm triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm đồng) tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Ông Lê Văn C phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông C đã nộp là 2.756.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai số BH/2018/0006336 ngày 09/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Ông Lê Văn C được nhận lại 2.456.000 tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số BH/2018/0006336 ngày 09/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Các đương sự có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CC THA-DS H.Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Đã ký

Nguyễn Văn Lẹ